TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẾN TRE** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **151**/2024/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Bến Tre, ngày 21 tháng 6 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE

Căn cứ các Điều 212, 213, 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 115 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 229/2024/TLST-VDS ngày 06 tháng 6 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Bà Trần Phạm Như N, sinh năm 1978. Địa chỉ: Số 215F ấp BT, xã BP, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

2. Ông Lê Văn Đ, sinh năm 1964. Địa chỉ: Số 215F ấp BT, xã BP, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Phạm Như N và ông Lê Văn Đ tự nguyện thuận tình ly hôn. Quan hệ hôn nhân giữa bà Trần Phạm Như N và ông Lê Văn Đ chấm dứt kể từ ngày Tòa án ban hành Quyết định công nhận thuận tình ly hôn.

Bà Trần Phạm Như N và ông Lê Văn Đ không yêu cầu giải quyết nghĩa vụ cấp dưỡng giữa vợ, chồng khi ly hôn.

[2] Về con chung: Tên Lê N A, sinh ngày 20/11/2005 đã trưởng thành nên không yêu cầu giải quyết.

[3]Về tài sản chung: Bà Trần Phạm Như N và ông Lê Văn Đ tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết.

[4] Về nợ chung: Bà Trần Phạm Như N và ông Lê Văn Đ trình bày không có nên không yêu cầu giải quyết.

[5] Về lệ phí việc dân sự bà Trần Phạm Như N và ông Lê Văn Đ tự nguyện nộp 300.000 đồng nhưng được khấu trừ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002563 ngày 04/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre và đã nộp xong.

Xét thấy: Ông Lê Văn Đ có đơn xin Tòa án giải quyết vắng mặt việc thuận tình ly hôn nên Tòa án không tiến hành hòa giải đoàn tụ được.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Phạm Như N và ông Lê Văn Đ tự nguyện thuận tình ly hôn. Quan hệ hôn nhân giữa bà Trần Phạm Như N và ông Lê Văn Đ chấm dứt kể từ ngày Tòa án ban hành Quyết định công nhận thuận tình ly hôn.

Bà Trần Phạm Như N và ông Lê Văn Đ không yêu cầu giải quyết nghĩa vụ cấp dưỡng giữa vợ, chồng khi ly hôn.

Về con chung: Tên Lê N A, sinh ngày 20/11/2005 đã trưởng thành nên không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung: Bà Trần Phạm Như N và ông Lê Văn Đ tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Bà Trần Phạm Như N và ông Lê Văn Đ trình bày không có nên không yêu cầu giải quyết.

2. Về lệ phí việc dân sự bà Trần Phạm Như N và ông Lê Văn Đ tự nguyện nộp 300.000 đồng nhưng được khấu trừ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002563 ngày 04/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre và đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND TP Bến Tre;
- Chi cục THADS TP Bến Tre;
- UBND phường Phú Khương;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự, văn phòng

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Huỳnh Thị Phê